|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT ĐẠI LỘC  **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI SƠN**  Số … /KH-TH&THCSĐS | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Đại Sơn, ngày 01 tháng 3 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH TỔ CHỨC KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**NĂM HỌC: 2022-2023**

*Công văn số 240/PGDĐT-THCS ngày 12/9/2022 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2022-2023;*

*Căn cứ Công văn số 310/PGDĐT-THCS ngày 12/10/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra giữa kỳ năm học 2022-2023;*

*Trường THCS Đại Sơn xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra giữa học kỳ 2 năm học 2022-2023, cụ thể như sau:*

**I. Yêu cầu:**

- Kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính chính xác, toàn diện, công bằng, trung thực và khách quan;

- Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học, đánh giá đúng năng lực và vì sự tiến bộ của học sinh; coi trọng việc động viên, khuyến khích sự cố gắng trong học tập và rèn luyện của học sinh;

- Bố trí thời gian kiểm tra phù hợp, đảm bảo không gây áp lực, quá tải đối với học sinh.

# II. Thời điểm kiểm tra:

- Kiểm tra giữa kỳ 2: Tuần 26-27 ( Từ ngày 20/3-31/3/2023)

- Tùy vào thực tế việc thực hiện chương trình, bố trí thời gian kiểm tra giữa kỳ đảm bảo dung lượng kiến thức của nửa học kỳ đầu.

# III. Hình thức và thời gian kiểm tra:

**1. Đối với lớp 6, 7**

**1.1. Đối với môn Ngữ văn**

***- Hình thức***: Tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận đề;

***- Thời gian kiểm tra:*** 90 phút.

***- Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:***

+ *Đọc hiểu (6.0 điểm)*: Kiểm tra theo hình thức tự luận hoặc kết hợp trắc nghiệm với tự luận gồm 10 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (4 câu: 2 điểm), thông hiểu (4 câu: 2,5 điểm), vận dụng (2 câu: 1,5 điểm).

+ *Làm văn (4 điểm):* Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (1 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm).

***- Nội dung kiểm tra:***

+ *Ngữ liệu đọc hiểu*: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung (kiến thức về thể loại, văn học, Thực hành tiếng Việt) phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

*+ Phần Làm văn*: giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

**1.2. Đối với các môn còn lại**

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; chú ý các loại hình kiểm tra (bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập), cách đánh giá bằng điểm số, đánh giá bằng nhận xét;

- Riêng đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

+ Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn Công văn số 266/PGDĐT-THCS ngày 23/9/2022 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn dạy học Tiếng Anh cấp THCS năm học 2022-2023; kiểm tra các kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ (kiểm tra giữa kỳ có thể không bao gồm kỹ năng nói),

tỷ lệ điểm cân đối giữa các phần;

+ Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận; nội dung kiến thức kiểm tra môn Lịch sử&Địa lý gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý; môn KHTN được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học (cụ thể theo Công văn số 229/PGDĐT-THCS ngày 05/9/2022 của Phòng GDĐT về việc triển khai chương trình giáo dục cấp THCS năm học 2022- 2023);

- Thời gian làm bài kiểm tra môn Toán, Lịch sử&Địa lí, Tiếng Anh, KHTN: Từ 60 phút đến 90 phút; các môn còn lại: 45 phút.

**2. Đối với lớp 8, 9**

**2.1. Đối với môn Ngữ văn**

***- Hình thức:*** Tự luận;

***- Thời gian:*** 90 phút.

***- Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:***

+ *Đọc hiểu (5 điểm):* gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (4 câu: 3 điểm), thông hiểu (1 câu: 1 điểm), vận dụng (1 câu: 1 điểm).

+ *Làm văn (5 điểm):* gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (2 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm).

***- Nội dung kiểm tra:***

*+ Ngữ liệu đọc hiểu*: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

+ *Phần Làm văn*: lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

***- Gợi ý khung ma trận đề kiểm tra:***

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kỹ**  **năng** | **Nội dung**  **/đơn vị kỹ năng** | **Mức độ nhận thức** *(số câu)* | | | | **Tổng** |
| **Nhận**  **biết** | **Thông hiểu** | **Vận**  **dụng** | **Vận**  **dụng cao** |
| **1** | **Đọc** | ……….. | 3 | 1 | 1 | 0 | **5** |
| ……….. |
| Tỉ lệ % điểm | | | 30 | 10 | 10 |  | **50** |
| **2** | **Viết** |  | 1\* | 1\* | 1\* | 1 | **1** |
| Tỉ lệ % điểm | | | 10 | 20 | 10 | 10 | **50** |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ** | | | **40** | **30** | **20** | **10** | **100** |

**2.2. Đối với các môn còn lại**

- Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn Công văn số 266/PGDĐT-THCS ngày 23/9/2022 của Phòng GDĐT về việc Hướng dẫn dạy học Tiếng Anh cấp THCS năm học 2022-2023; kiểm tra các kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ (kiểm tra giữa kỳ có thể không bao gồm kỹ năng nói),

tỷ lệ điểm cân đối giữa các phần;

- Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (đối với môn Toán, nội dung kiểm tra gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học).

*-* Thời gian làm bài kiểm tra: Môn Toán: 60 phút đến 90 phút, các môn còn lại: 45 phút.

**IV. Mức độ nhận thức:**

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%);

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận: Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan từ 30% đến 50% (đối với lớp 6, 7 theo thống nhất trong đợt tập huấn Chương trình GDPT 2018).

# V. Tổ chức kiểm tra:

**1. Hiệu trưởng:** Có trách nhiệm tổ chức kiểm tra theo đúng hướng dẫn, quản lí chặt chẽ ma trận, bảng đặc tả đề, duyệt đề kiểm tra của từng môn; chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức họp phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác về nội dung, lưu tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn

**2. Phó hiệu trưởng:**

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra của nhà trường, tổ chức ra đề, phản biện đề và kiểm tra chung đề của tổ ở từng môn học.

- Sau khi hoàn thành kiểm tra, các đơn vị gửi ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra và hướng dẫn chấm lên Website của trường. Phòng GDĐT theo dõi và đánh giá đề kiểm tra giữa kỳ của các đơn vị.

**3. Tổ chuyên môn:**

**-**  Xây dựng ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề và hướng dẫn chấm ở các môn cho từng khối đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra.

- Giáo viên bộ môn trang bị đề cương và tiến hành ôn tập cho học sinh từ ngày 06/3/2023, nộp đề kiểm tra giữa học kỳ 2 vào ngày 06/03/2023 cho TTCM.

- TTCM tiến hành họp tổ và kiểm tra đề kiểm tra giữa kỳ 2 vào ngày 08/03/2023 để: phân tích ma trận đề, đảm bảo tính chính xác về nội dung, lưu tất cả các ma trận, bảng đặc tả, đề kiểm tra trong hồ sơ tổ chuyên môn.

- Nộp về Phó hiệu trưởng chuyên môn vào ngày 09/3/2023 gồm 1 File nén và 1 bản in mỗi môn (lưu ý: đề in riêng thành 1 trang)

Trên đây là kế hoạch kiểm tra giữa kỳ 2 năm học 2022-2023 của trường TH&THCS Đại Sơn, đề nghị Tổ chuyên môn triển khai thực hiện nghiêm túc./.

***Nơi nhận:* KT. HIỆU TRƯỞNG**

* Báo cáo HT  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**
* Tổ CM (t/hiện);
* Lưu: VT, CM.

**Ngô Thị Hoài**